

Bản án số : 176/2017/HSST

Ngày: 27-9-2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU TỈNH SƠN LA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông : Lường Tiến Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lý Thị Vinh

2. Ông Lường Văn Duôi

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lường Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 27-9-2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 177/2017/HSST ngày 08-9-2017 đối với bị cáo:

Lò Văn C; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1989 tại xã T, huyện T, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản L, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông: Lò Văn T (đã chết); con bà: Lò Thị B 51 tuổi; Bị cáo có vợ: Lò Thị T 24 tuổi (đã ly hôn) và 2 con lớn 9 tuổi nhỏ 6 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 16/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, mãn hạn tù vào ngày 11/10/2016; Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 02-6-2017 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Hồi 9 giờ ngày 02-6-2017, tổ công tác Công an xã T, huyện T, tỉnh Sơn La tiến hành kiểm tra ở của Lò Văn N; trú tại; Bản B, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La. Quá trình kiểm tra phát hiện bắt quả tang: Lò Văn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm:

- Một gói giấy màu trắng bên trong có chứa một bột cục màu trắng nghi là Heroin (theo Chung khai là Heroin). Có trọng lượng 0,14gam. Rút 0,05 gam ký hiệu C1 làm mẫu vật gửi giám định. Còn lại 0,09 gam (đã được niêm phong).

- 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng

- 01 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 20.000^d.

- Một mảnh giấy bạc bao thuốc lá đã bị đốt bỏ lớp giấy bạc.

Tại kết luận giám định số: 569/KLMT ngày 8-6-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu C1 là chất ma túy, loại chất Heroin. Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,05 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 0,14 gam loại chất Heroin”. (Không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La bị cáo Lò Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 7 giờ 30 phút, ngày 02-6-2017, Lò Văn C cùng Lò Văn N đi xe buýt từ thành phố S, tỉnh Sơn La về huyện T, tỉnh Sơn La. Đến bản C, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La cả hai xuống xe. Lò Văn N đi bộ vào nhà của Quàng Văn H (là em họ của N); trú tại: Bản C, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La. Còn C đi bộ xuống ngã ba T, huyện T, tỉnh Sơn La thuê xe ôm lên bản T, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, C đi bộ vào nhà một người phụ nữ tên Đ hỏi mua được 01 gói Heroin trị giá 50.000^d được gói bằng nilon màu trắng. Sau đó C đi bộ ra ngã ba T, huyện T, tỉnh Sơn La đón xe buýt về xã T, huyện T, tỉnh Sơn La. Đến nơi C đi bộ lên nhà H thì thấy N đang ở đó, C và N ngồi chơi khoảng 20 phút thì H về nhà. N nhờ H đèo N và C về nhà của N. H đồng ý và lấy xe máy BKS: 26H2 – 0618 của gia đình chở N và C về nhà N ở bản B, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La. Về đến nhà N, C đi vào trong buồng ngủ của con gái N, C lấy gói Heroin vừa mua được san ra sử dụng một ít, số còn lại được gói bằng mảnh giấy để dưới chiếu. C gọi N vào và cả hai cùng sử dụng. Sau khi N sử dụng xong, C gọi tiếp H vào sử dụng. Khi H chưa kịp sử dụng thì bị tổ Công tác Công an xã T, huyện T, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang. Thu giữ vật chứng như đã nêu.

Bản cáo trạng số: 140/KSĐT ngày 8-9-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Lò Văn C về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn C về điều, khoản và tội danh trên.

Căn cứ vào nhân thân, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn Chung phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46BLHS; Nghị quyết số: 109/2015/QH13 ngày 27-12-2015; Nghị quyết số 144/2016/QH13, ngày 29-06-2016 của Quốc hội và theo Công văn hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc hướng dẫn một số quy định có lợi cho người phạm tội. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 xét xử theo hướng có lợi cho bị cáo.

Xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02-6-2017 (là ngày bị bắt tạm giam đối với các bị cáo).

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,09 gam Heroin; 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng; Một mảnh giấy bạc bao thuốc lá đã bị đốt bỏ lớp giấy bạc.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 20.000^d.

Bị cáo Lò Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo Lò Văn C: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo sớm được trở lại cộng đồng xã hội. Xin miễn hình phạt bổ sung

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau :

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

Về nội dung vụ án: Ngày 02-6-2017, Lò Văn C; trú tại bản L, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La đã có hành vi tàng trữ trái phép một lượng Heroin có trọng lượng 0,14 gam chất ma túy, loại chất Heroin. Mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay có lời khai thống nhất, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm khoản 1 Điều 194 BLHS. Như quyết định truy tố và quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La là có căn cứ đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định :

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định :

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm Mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroin, cocain... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn C tàng trữ trái phép chất ma túy với số lượng không lớn, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự. Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây thiệt hại lớn về kinh tế, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái giống nòi, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia.

Mặc dù Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật, tuy nhiên theo hướng dẫn tại theo công văn 327/TANDTC-PC ngày 07-11-2016 thì cần áp dụng Nghị quyết số: 41/2017/QH14, ngày 20-6-2017 của Quốc hội và theo Công văn số: 276/TANDTC - PC, ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn một số quy định có lợi cho người phạm tội. HĐXX xét thấy cần áp dụng khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 xét xử theo hướng có lợi cho bị cáo, tạo cơ hội cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Xét nhân thân bị cáo Lò Văn C:

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Bị cáo Lò Văn C đã có một tiền án về tội ma túy chưa được xóa án, nay lại cố tình phạm tội là tái phạm được quy định tại Điều 49 BLHS năm 1999 và là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Văn C tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999.

Nhân thân bị cáo là người nghiện ma túy, biết rõ tác hại của ma túy là nhà nước cấm vẫn cố tình phạm tội nghiêm trọng. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần ra một mức án tương xứng mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật trong việc đấu tranh với tệ nạn ma túy trong giai đoạn hiện nay. Cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo sau khi ra tù trở thành những người công dân tốt có ích cho xã hội.

Bị cáo Lò Văn C đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Vận dụng khoản 1, 3 Điều 228 BLTTHS.

Về hình phạt bổ sung : Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS 1999 quy định : “ *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm*

hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm'', do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là nông dân thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, bị cáo không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Quàng Văn H là những đối tượng bị bắt quả tang cùng Lò Văn C. Quá trình điều tra xác định H không biết việc Lò Văn C tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không đề cập đến vấn đề xử lý là có căn cứ đúng pháp luật.

Đối với Lò Văn N tuy không biết việc Lò Văn C tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng có tham gia vào việc sử dụng ma túy cùng Chung tại nhà thuộc quyền quản lý của mình. Qua điều tra Lò Văn N và Lò Văn C đều là những đối tượng nghiện ma túy. Hành vi của Lò Văn N chưa đủ yếu tố cấu thành tội Chưa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Lò Văn N là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với người phụ nữ tên Đ, theo C khai là người bán ma túy cho C vào ngày 02-6-2017 với giá 50.000^d trên đường bản T, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La. Qua điều tra xác minh tại bản T, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La không có đối tượng nào tên Đ. Do chỉ có một lời khai duy nhất của Chung nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Về vật chứng vụ án: Đối với 0,09 gam chất Heroin còn lại sau khi rút giám định đã niêm phong là hàng quốc cấm cần được tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng; Một mảnh giấy bạc bao thuốc lá đã bị đốt bỏ lớp giấy bạc thu giữ của bị cáo Lò Văn C xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 20.000^d thu giữ của bị cáo Lò Văn C xét không liên quan đến vụ án cần tuyên tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Vận dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS.

Về án phí: Bị cáo Lò Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của Nhà nước vận dụng Điều 99 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quyền kháng cáo : Bị cáo Lò Văn C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án vận dụng Điều 231, Điều 234 BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; Nghị quyết số 41/2017/QH13, ngày 20-06-2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015:

Phạt bị cáo Lò Văn C 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02-6-2017 (là ngày bị bắt tạm giam đối với bị cáo).

Áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS:

- Tuyên tiêu hủy:
- + Một phong bì thư được niêm phong lại, bên trong có 0,09 gam chất Heroin,
- + Một bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng;
- + Một mảnh giấy bạc bao thuốc lá đã bị đốt bỏ lớp giấy bạc.
- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án tiền Ngân hàng Việt Nam 20.000^d (hai mươi nghìn đồng).

Áp dụng Điều 99 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án : Bị cáo Lò Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000^d (hai trăm nghìn đồng).

Áp dụng Điều 231, Điều 243 BLTTHS : Bị cáo Lò Văn C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lường Tiến Hải